

Bản án số: 726/2018/HS-PT
Ngày: 09/11/2018

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

Tthành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Xuân;

Các Thẩm phán: Ông Điều Văn Hằng;

Bà Trần Thị Thu Hiền.

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Nữ Quỳnh Trâm - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:
Ông Vũ Hồng Điệp, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 399/2017/TLPT-HS ngày 25 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo H và các bị cáo khác phạm tội: “Gây rối trật tự công cộng” do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm Bản án số 133/2018/HSST ngày 16 tháng 4 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

Các bị cáo có kháng cáo :

1. R, sinh năm 1997; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Số nhà 14, ngách 604/33/2, Tổ 22, phường R1, quận Q2, Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: Lớp 11/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: R2 và bà: R3; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. T, sinh năm 1994; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Số nhà 103, phố Q1, phường Q1, quận Q2, Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: Lớp 09/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: R4 và bà: R5; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

3. H, sinh ngày 08/6/1999; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Số nhà 6/267/29, phố R6, phường Q3, quận Q2, Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông R7 và

bà R8; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có các bị cáo Đ, M, V, A, L không có kháng cáo, không bị kháng cáo, không bị kháng nghị, Tòa án không triệu tập đến phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00h30 phút ngày 20/8/2017, R, L, V, A (sinh năm 2000), T, H, F, R và A (sinh năm 2004) rủ nhau tìm và tham gia đoàn đua xe.

Đến khoảng hơn 1h00 ngày 20/8/2017, V điều khiển xe máy Honda wave màu đen BKS 30M4-2138 chở A; Đ điều khiển xe máy Honda Deram màu nâu (không đeo BKS) chở M; T điều khiển xe máy Honda wave màu trắng BKS 29P1 - 621.65 chở A (sinh ngày 13/6/2004); F điều khiển xe máy Honda wave màu trắng BKS 29K1 - 645.41 chở R; Q điều khiển xe máy Honda wave màu xanh BKS 29L7 - 0518 chở E; Ê (chưa xác định) điều khiển xe máy Sirius chở H; R điều khiển xe máy Honda wave màu xanh đen BKS 29L5 - 6516 chở L nhập vào nhóm thanh niên điều khiển khoảng gần 40 xe máy với tốc độ trên 80km/h, lạng lách, đánh võng, rú ga, bấm còi, bật xin nhan, tăng giảm ga đột ngột để tạo tiếng gầm của động cơ, không chấp hành tín hiệu giao thông trên các tuyến phố O – O1 – O2- O3 đi ngược phố E1 ra E2 - E3 – E4 thuộc các phường E5 và E6, quận E7 và các phường E1 và E2, quận E8, Hà Nội.

Đến khoảng 02h00 ngày 20/8/2017, tổ công tác Cảnh sát cơ động - Công an thành phố Hà Nội đã bắt giữ được H, V và A cùng chiếc xe máy Honda wave màu đen BKS 30M4 - 2138; E. M bỏ lại chiếc xe máy Dream màu nâu (không đeo BKS), số khung 8097253, số máy 8097253 chạy thoát. Q bỏ lại chiếc xe máy Honda wave màu xanh BKS 29L7-0518 chạy thoát.

Ngày 20/8/2017, T, Đ, M, F, R, Q, R và L tự đến Cơ quan điều tra đầu thú.

R giao nộp chiếc xe máy Wave màu xanh đen, BKS 29L5-6516 và trình bày đây là chiếc xe máy R dùng để làm phương tiện gây rối trật tự công cộng vào ngày 20/8/2017.

T giao nộp chiếc xe máy Wave α màu trắng BKS 29P1 - 621.65 và trình bày đây là chiếc xe máy T dùng để làm phương tiện gây rối trật tự công cộng vào ngày 20/8/2017.

Đối với Q, Y, F và R tham gia đua xe khi chưa đủ 16 tuổi nên công an thành phố Hà Nội đã quyết định xử lý hành chính đối với các đối tượng trên.

Đối với A (sinh ngày 13/6/2004), khi thực hiện hành vi gây rối trật tự công cộng chưa đủ 14 tuổi nên Công an thành phố Hà Nội đã nhắc nhở, giáo dục.

Đối với các đối tượng E, Ê và những người khác tham gia đoàn đua xe máy gây rối trật tự công cộng tối ngày 19, rạng sáng ngày 20/8/2017. Quá trình điều tra vụ án, Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng chưa xác định được lai lịch nên đã quyết định tách rút tài liệu liên quan đến hành vi E, Ê và những người khác để tiếp tục điều tra, khi nào làm rõ xử lý sau.

Tại Bản án sơ thẩm số 133/2018/HSST ngày 16/4/2018, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã quyết định :

Tuyên bố các bị cáo H, T, R phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Áp dụng khoản 1, Điều 245 Bộ luật hình sự 1999; điểm i, s, khoản 1, Điều 51- Bộ luật hình sự 2015; xử phạt: R 10 (Mười) tháng tù; T 09 (Chín) tháng tù; H 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù của các bị cáo tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với các bị cáo Đ, V, A, L; quyết định xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, vào các ngày 18 và 23/4/2018, các bị cáo R, T, H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được cải tạo tại địa phương.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo và đều xin được hưởng án treo vì tuổi đời còn trẻ, bông bột nên dẫn đến vi phạm pháp luật, nay thực sự ăn năn hối cải nên xin cơ hội để tự cải tạo trở thành người có ích. Bị cáo T trình bày gia đình thờ cúng liệt sỹ; bị cáo H có ông là liệt sỹ; chính quyền địa phương có văn bản đề nghị xem xét khoan hồng cho bị cáo, bị cáo đã nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 355, 356, 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của hai bị cáo T và H do có các tình tiết giảm nhẹ mới, lần đầu phạm tội, đủ điều kiện để được hưởng án treo; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo R vì bị cáo có vai trò đầu vụ, là người rủ rê lôi kéo các đối tượng khác phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo thừa nhận đã thực hiện các hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, do vậy có đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng hơn 1h00' ngày 20/8/2017, R và T mỗi người điều khiển 01 xe máy Honda chở sau một người khác; H ngồi sau xe đối tượng tên Ê nhập vào đoàn đua xe gần 40 xe máy lạng lách, rú ga, bấm còi, tăng giảm ga đột ngột...trên các tuyến phố thuộc các phường E5 và E6, quận E7 và các phường E1 và

E2, quận E8, Hà Nội. Đến khoảng 02h00' ngày 20/8/2017 thì bị tổ công tác Cảnh sát cơ động - Công an thành phố Hà Nội phát hiện, ngăn chặn .

Hành vi phạm tội của các bị cáo gây mất trật tự công cộng, làm ảnh hưởng xấu tới nếp sống văn minh đô thị nên bị xét xử về tội gây rối trật tự công cộng theo khoản 1, Điều 245 Bộ luật hình sự 1999 là đúng người, đúng tội.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo thấy rằng:

R chủ động tham gia đua xe và là người rủ rê lôi kéo các bị cáo khác phạm tội nên việc xác định bị cáo với vai trò đầu vụ là có căn cứ. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, vai trò của bị cáo, xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ để áp dụng hình phạt tương xứng; tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không có thêm tình tiết giảm nhẹ mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cần giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm.

T là đồng phạm; một trong những đối tượng điều khiển phương tiện tham gia đua xe nhưng là đối tượng bị rủ rê lôi kéo, sau khi phạm tội đã đầu thú.

H không phải là đối tượng trực tiếp điều khiển phương tiện phạm tội nhưng bị cáo đồng thuận về ý chí cùng tham gia đoàn đua xe nên có vai trò đồng phạm trong vụ án nhưng tính chất nguy hiểm của hành vi hạn chế hơn so với các bị cáo khác.

Trong vụ án này, các bị cáo tuổi đời còn trẻ, lần đầu vi phạm pháp luật; sau khi phạm tội đều thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải nhưng hình phạt đã áp dụng là phù hợp với tính chất hành vi phạm tội nên không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tuy nhiên, các bị cáo T, H đều là đối tượng bị lôi kéo; có nơi cư trú rõ ràng, ổn định; gia đình có người thân là liệt sỹ; bị cáo thể hiện quyết T tu dưỡng và được chính quyền địa phương xác nhận, đề nghị khoan hồng vì vậy cần chấp nhận một phần kháng cáo cho hưởng án treo để tạo điều kiện để các bị cáo tự cải tạo, rèn luyện trở thành người có ích cho xã hội, thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[3] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên T và H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; R không được chấp nhận kháng cáo nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

[1]. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo R, giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm đối với bị cáo R; chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo T và H,

sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 133/2018/HSST ngày 16/4/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, cụ thể như sau:

Căn cứ vào các Điều 45; 46; 106; 136; 260; 268; 269; 299; 326; 327; 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự; căn cứ Nghị quyết số 41/2007/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội;

Áp dụng khoản 1 Điều 245 Bộ luật hình sự 1999; điểm i, s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 xử phạt R 10 (Mười) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”; thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án;

Áp dụng khoản 1 Điều 245 Bộ luật hình sự 1999; điểm i, s, khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 xử phạt bị cáo T 09 (Chín) tháng tù, cho hưởng án treo về tội “Gây rối trật tự công cộng” ; thời gian thử thách là 18 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (09/11/2018). Giao bị cáo cho chính quyền địa phương (Ủy ban nhân dân phường Q1, quận Q2, Hà Nội) giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó.

Áp dụng khoản 1 Điều 245 Bộ luật hình sự 1999; điểm i, s, khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 xử phạt bị cáo H 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Gây rối trật tự công cộng” ; thời gian thử thách là 18 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (09/11/2018). Giao bị cáo cho chính quyền địa phương (Ủy ban nhân dân phường Q3, quận Q2 Hà Nội) giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó.

[2]. Án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo T và H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; bị cáo R phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Ghi nhận bị cáo H đã nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm tại Biên lai thu tiền số AA/2017/0001660 ngày 29/10/2018 tại Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

[3]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- Công an TP Hà Nội;
- Cục THADS TP Hà Nội;
- Các bị cáo (theo đ/c);

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Lưu HS, HCTP.

Nguyễn Thị Thanh Xuân

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Điều Văn Hằng

Trần Thị Thu Hiền

Nguyễn Thị Thanh Xuân